

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH B

Căn cứ khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 40/2019/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

- Chị Trần Thị Hồng D, sinh năm 1979

- Anh Nguyễn Công H, sinh năm 1973

Đều địa chỉ: Thôn C, xã H, huyện T, tỉnh B

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Hồng D kết hôn với anh Nguyễn Công H ngày 07/03/1998. Quan hệ hôn nhân giữa hai bên tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về điều kiện và thủ tục kết hôn, vì vậy quan hệ hôn nhân giữa chị Trần Thị Hồng D với anh Nguyễn Công H là hôn nhân hợp pháp. Chị D và anh H xác định do vợ chồng bất đồng quan điểm sống dẫn đến không có hạnh phúc nên đã thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Trần Thị Hồng D và anh Nguyễn Công H cùng xác nhận anh chị có 03 con chung là Nguyễn Văn D sinh ngày 19/12/1998, Nguyễn Thị Vân A sinh ngày 28/8/2001 (Đã mất ngày 15/4/2019) và Nguyễn Thị Cẩm L sinh ngày 05/7/2009. Hiện nay cháu Nguyễn Văn D đã trưởng thành. còn cháu Nguyễn Thị Cẩm L chị D đang nuôi dưỡng, các cháu đều mạnh khỏe, phát triển bình thường. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận:

- Cháu Nguyễn Văn D sinh ngày 19/12/1998 đã thành niên anh H và chị D không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị Trần Thị Hồng D tiếp tục nuôi cháu Nguyễn Thị Cẩm L sinh ngày 05/7/2009. Cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu giải quyết. Quyền và nghĩa vụ của người trực tiếp nuôi con, người không trực tiếp nuôi con được thực hiện theo quy định của pháp luật.

[3] Về tài sản chung, công nợ và công sức: Chị Trần Thị Hồng D và anh Nguyễn Công H xác nhận vợ chồng đã tự phân chia xong, chị D không có công sức đóng góp với khối tài sản chung của gia đình nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị D và anh H thỏa thuận: Chị Trần Thị Hồng D là người nộp tiền tạm ứng lệ phí và chịu cả lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng theo quy định của pháp luật.

Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 01 tháng 07 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Hồng D và anh Nguyễn Công H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Nguyễn Văn D sinh ngày 19/12/1998 đã thành niên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Giao cháu Nguyễn Thị Cẩm L sinh ngày 05/7/2009 cho chị Trần Thị Hồng D tiếp tục chăm sóc và nuôi dưỡng. Cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu giải quyết. Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và công nợ: Chị Trần Thị Hồng D và anh Nguyễn Công H xác nhận đã tự phân chia xong, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Trần Thị Hồng D phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí hôn nhân gia đình chị đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu số AA/2017/0003179 ngày 01 tháng 07 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh B.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã H
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Quang Hòa

